

TRƯỜNG ĐH TÀI CHÍNH - NGÂN HÀNG HÀ NỘI
KHOA TÀI CHÍNH NGÂN HÀNG
BỘ MÔN TÀI CHÍNH

-----***-----

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN
PHÂN TÍCH TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP
Ngành: Kiểm toán

1. Thông tin chung về học phần

Tên học phần:

Tiếng Việt: PHÂN TÍCH TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP

Tiếng Anh: ANALYSIS OF CORPORATE FINANCE

Mã học phần: DTN.02.08

Số tín chỉ: 02

Phân bổ giờ tín chỉ đối với các hoạt động: 96 tiết

+ Lý thuyết: 24 tiết

+ Bài tập, kiểm tra : 8 tiết

+ Thực hành và thảo luận nhóm 4 tiết

+ Tự học: 60 tiết

-Bộ môn phụ trách học phần: Bộ môn Tài chính, Khoa Tài chính- Ngân hàng

-Giảng viên phụ trách học phần (dự kiến):

1) Họ và tên: ThS Nguyễn Phương Nga

Chức danh: Phó trưởng bộ môn Tài chính

Thông tin liên hệ: ĐT: 0915.219.864; Email: nguyenphuongnga@fbu.edu.vn

2) Họ và tên: ThS.Nguyễn Thị Quyên

Chức danh: Giảng viên

Thông tin liên hệ: ĐT: 0974587386; Email: ntquyen2010@fbu.edu.vn

3) Họ và tên: ThS Vũ Văn Quyên

Chức danh: Giảng Viên

Thông tin liên hệ: ĐT: 0973 733 443; Email: Vuquyen@fbu.edu.vn

2. Các môn học tiên quyết: Tài chính doanh nghiệp 1

3. Mục tiêu của học phần:

3.1. Mục tiêu chung:

Môn học trang bị các kiến thức cơ bản về lập, đọc, phân tích báo cáo tài chính, xác lập tham mưu, tư vấn cho các cấp quản lý và mọi đối tượng quan tâm đến hoạt động kinh tế tài chính của doanh nghiệp. Từ đó, môn học góp phần nâng cao chất lượng đào tạo cho cán bộ kế toán, tài chính nói riêng và cán bộ quản lý tài chính trong nền kinh tế.

3.2. Mục tiêu cụ thể:

Trang bị kiến thức cần thiết cho người học về: Các phương pháp, hệ thống các chỉ tiêu phân tích khái quát tình hình tài chính doanh nghiệp, phân tích các chính sách tài chính doanh nghiệp, phân tích tiềm lực tài chính doanh nghiệp, phân tích tình hình tăng trưởng dự báo tài chính doanh nghiệp.

Giúp cho người học có kỹ năng xác định mục tiêu, nội dung và phương pháp phân tích, thu nhập số liệu, tính toán và lập biểu phân tích, nhận xét, đánh giá các chỉ tiêu phân tích
Rèn luyện cho người học kỹ năng làm việc độc lập, làm việc nhóm, trình bày, thuyết trình kết quả phân tích tài chính

Người học thể hiện năng lực tự chủ, tự định hướng, kỹ năng tự học, tự nghiên cứu; thể hiện nguyện vọng và ý chí không ngừng học hỏi vươn lên.

4. Chuẩn đầu ra của học phần (CLO – Courses learning outcomes)

4.1. Nội dung chuẩn đầu ra học phần:

Sau khi học xong học phần, sinh viên có khả năng:

CLO 1: Giải thích được ý nghĩa của các chỉ tiêu trong báo cáo tài chính, trình bày các chỉ tiêu trong bảng phân tích tài chính theo nội dung phân tích, các phương pháp áp dụng trong phân tích tài chính, giải thích được sự biến động của các chỉ tiêu phân tích,

CLO 2: Chỉ ra được thực trạng tài chính trên cơ sở các bảng phân tích, so sánh tình hình tài chính qua các năm phân tích; điểm mạnh điểm yếu về tình hình tài chính của doanh nghiệp trên cơ sở các bảng phân tích đã lập, tổng hợp các vấn đề bất cập của doanh nghiệp

CLO 3: Vận dụng được kiến thức vào việc, tham mưu tư vấn cho các cấp quản lý các giải pháp nhằm cải thiện tình hình tài chính của doanh nghiệp

CLO 4: Thực hiện được việc xác định mục tiêu, nội dung và phương pháp phân tích, thu nhập số liệu, tính toán và lập biểu phân tích, nhận xét, đánh giá các chỉ tiêu phân tích

CLO 5: Thực hiện được kỹ năng làm việc độc lập, làm việc nhóm, trình bày, thuyết trình kết quả phân tích tài chính

CLO 6: Thể hiện được năng lực tự chủ, tự định hướng, đưa ra kết luận chuyên môn và có thể bảo vệ được quan điểm cá nhân; có kỹ năng tự học, tự nghiên cứu; hình thành tinh thần khởi nghiệp; thể hiện nguyện vọng và ý chí không ngừng học hỏi vươn lên.

4.2. Ma trận nhất quán giữa chuẩn đầu ra học phần (CLO) với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO):

	PLO 1	PLO 2	PLO 3	PLO 4	PLO 5	PLO 6	PLO 7	PLO 8	PLO 9	PLO 10	PLO 11
CLO 1			M								
CLO 2			M								
CLO 3			H								
CLO 4							H				

CLO 5					H						
CLO 6										H	
TỔNG HỢP TOÀN BỘ HỌC PHẦN			M		H		H			H	

Trong đó:

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể như sau:

L (Low) – CLO có đóng góp ít vào PLO

M (Medium) – CLO có đóng góp vừa vào PLO

H (High) – CLO có đóng góp nhiều vào PLO

4.3. Ma trận nhất quán giữa phương pháp dạy học với chuẩn đầu ra học phần (CLO)

	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO 6
Phương pháp thuyết giảng	H	H	H	H		
Phương pháp phát vấn	H	H	H	H		M
Phương pháp dạy học nhóm, cặp (thảo luận, làm bài tập, bài tập lớn theo nhóm)	H	H	H	H	H	M
Hướng dẫn tự học	M	M	M	M		H
Thuyết trình tích cực	H	H	H	H	M	H

Trong đó:

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể như sau:

L (Low) – CLO có đóng góp ít vào PLO

M (Medium) – CLO có đóng góp vừa vào PLO

H (High) – CLO có đóng góp nhiều vào PLO

4.4. Ma trận nhất quán giữa phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá với chuẩn đầu ra học phần (CLO)

Hình thức đánh giá	CLO 1	CLO 2	CLO 3	CLO 4	CLO 5	CLO 6
Chuyên cần (tham gia đủ 100% số buổi)						H
Hoạt động cá nhân tại lớp (phát biểu, thảo luận, trả lời câu hỏi của GV)	H	H	H	H		H
Hoạt động cá nhân tại nhà (tự học ở nhà theo y/c của gv, tìm kiếm tài liệu, làm bài tập về nhà, viết chuyên đề)	M	M	M	M		H

Hoạt động nhóm (chuẩn bị bài thuyết trình, trình bày bài thuyết trình, phát biểu bảo vệ ý kiến của nhóm tại lớp)	H	H	H	H	H	H
Thực hành (tập diễn tình huống, thực tập, chữa bài tập)	H	H	H		H	M
Kiểm tra giữa kỳ	H	H	H	H		M
Kiểm tra cuối kỳ (tự luận/ vấn đáp/ trắc nghiệm)	H	H	H	H		M

Trong đó:

Mức độ đóng góp của CLO và PLO được xác định cụ thể như sau:

L (Low) – CLO có đóng góp ít vào PLO

M (Medium) – CLO có đóng góp vừa vào PLO

H (High) – CLO có đóng góp nhiều vào PLO

5. Nhiệm vụ của sinh viên:

- Nghiên cứu trước giáo trình, tài liệu theo chương, bài
- Tham gia đầy đủ các giờ lên lớp.
- Tham gia thảo luận tại lớp
- Chuẩn bị bài tập thảo luận cá nhân, nhóm được giao.
- Tham gia hai bài kiểm tra giữa kỳ
- Tham gia thi kết thúc học phần.

6. Học liệu:

6.1. Tài liệu bắt buộc:

[1] Phân tích tài chính doanh nghiệp. PGS.TS. NGƯT. Nguyễn Trọng Cơ đồng chủ biên PGS.TS Nghiêm Thị Thà, Học viện Tài chính, Nhà xuất bản Tài chính năm 2015.

6.2. Tài liệu tham khảo:

[1] Phân tích tài chính doanh nghiệp. PGS.TS. Trần Thế Dũng, Nhà xuất bản Thống kê năm 2011.

[2] Báo cáo tài chính doanh nghiệp. Luật Doanh nghiệp 2020 và Các chính sách, chế độ của Nhà nước về quản lý tài chính doanh nghiệp hiện hành.

7. Mô tả tóm tắt nội dung học phần

Học phần Phân tích tài chính doanh nghiệp bao gồm 5 chương, nhằm cung cấp những kiến thức về phân tích tình hình tài chính doanh nghiệp. Nội dung cơ bản của môn học bao gồm: Phân tích khái quát tình hình tài chính doanh nghiệp, phân tích các chính sách tài chính doanh nghiệp, phân tích tiềm lực tài chính doanh nghiệp, phân tích tình hình tăng trưởng dự báo tài chính doanh nghiệp. Học phần Phân tích tài chính doanh nghiệp thuộc khối kiến thức chuyên ngành, chuẩn bị cho sinh viên những kỹ năng thực hiện được việc lập, đọc, phân tích báo cáo tài chính, xác lập tham mưu, tư vấn cho các cấp quản lý và mọi đối tượng quan tâm đến hoạt động kinh tế tài chính của doanh nghiệp.

8. Kế hoạch giảng dạy:

Bài dạy	Nội dung giảng dạy	Dạy trên lớp (tiết)				Tự học (tiết)	CDR HP	Hoạt động dạy	Hoạt động học
		LT (tiết)	BT (tiết)	TLN, TH (tiết)	KT (tiết)				
Bài 1	<p>CHƯƠNG 1. TỔNG QUAN VỀ PHÂN TÍCH TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP</p> <p>1.1 Mục tiêu, chức năng của phân tích tài chính doanh nghiệp</p> <p>1.1.1 Sự ra đời và phát triển của phân tích tài chính doanh nghiệp</p> <p>1.1.2 Khái niệm và mục tiêu của phân tích tài chính doanh nghiệp</p> <p>1.1.3 Chức năng của phân tích tài chính doanh nghiệp</p> <p>1.2 Đối tượng và nội dung nghiên cứu của phân tích tài chính doanh nghiệp</p> <p>1.2.1 Đối</p>	3				5	CLO 1, CLO 4, CLO 6,	Thuyết giảng, Phát vấn,	<p>-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình</p> <p>-Nội dung tự học:</p> <p>+ Giáo trình từ trang 5 đến trang 35</p> <p>+ Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận 1</p> <p>+ Làm các ví dụ về các PP Phân tích</p>

	<p>tượng nghiên cứu của phân tích tài chính doanh nghiệp</p> <p>1.2.2 Nội dung phân tích tài chính doanh nghiệp</p> <p>1.3 Phương pháp phân tích tài chính doanh nghiệp</p> <p>1.3.1 Phương pháp đánh giá</p> <p>1.3.2 Phương pháp phân tích nhân tố</p> <p>1.3.3 Phương pháp dự báo</p>								
Bài 2	<p>CHƯƠNG 2. PHÂN TÍCH KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP</p> <p>2.1 Phân tích khái quát quy mô tài chính doanh nghiệp</p> <p>2.2 Phân tích khái quát cấu trúc tài chính cơ bản của doanh nghiệp</p>	3			5	CLO 1, CLO 2, CLO 3, CLO 4, CLO 6,	Thuyết giảng, Phát vấn	<p>-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình</p> <p>-Nội dung tự học:</p> <p>+ Giáo trình từ trang 121 đến trang 134</p> <p>+ Nghiên cứu về Hệ thống báo cáo tài chính doanh nghiệp</p> <p>+ Làm bài tập Phân tích Khái quát Quy mô, cấu trúc TCDN</p>	
Bài	2.3 Phân tích	2	1		5	CLO	Thuyết	-Nghe giảng, trả	

3	<p>khái quát khả năng sinh lời của doanh nghiệp</p> <p>Phân công lớp thành các nhóm (10 SV-12 SV làm 1 nhóm), và hướng dẫn làm việc nhóm.</p>						1, CLO 2, CLO 3, CLO 4, CLO 5, CLO 6,	giảng, Phát vấn Tổ chức học tập theo nhóm	<p>lời câu hỏi, thuyết trình</p> <p>-Nội dung tự học:</p> <p>+ Giáo trình từ trang 135 đến trang 139</p> <p>+ Làm bài tập tập Phân tích Khái quát Quy mô, cấu trúc TCDN, Khả năng sinh lời DN</p>
Bài 4	<p>CHƯƠNG 3. PHÂN TÍCH CHÍNH SÁCH TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP</p> <p>3.1 Phân tích chính sách huy động vốn của doanh nghiệp</p> <p>3.1.1 Phân tích tình hình nguồn vốn của doanh nghiệp</p> <p>3.1.2 Phân tích hoạt động tài trợ của doanh nghiệp</p>	2		1		5	CLO 1, CLO 2, CLO 3, CLO 4, CLO 6,	Thuyết giảng, Phát vấn	<p>-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình</p> <p>-Nội dung tự học:</p> <p>+ Đọc trước Giáo trình từ trang 141 đến trang 160</p> <p>- Tra cứu, đọc trước tài liệu</p> <p>-Chuẩn bị bài tập phân tích tình hình nguồn vốn DN (quy mô và cơ cấu nguồn vốn của DN)</p>
Bài 5	<p>3.2 Phân tích chính sách đầu tư của doanh nghiệp</p>	3				5	CLO 1, CLO 2, CLO	Thuyết giảng, Phát vấn	<p>-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình</p> <p>-Nội dung tự</p>

	<p>3.2.1 Tổng quan về phân tích chính sách đầu tư của doanh nghiệp</p> <p>3.2.2 Phân tích tình hình đầu tư của doanh nghiệp</p> <p>3.2.3 Phân tích tình hình tài sản của doanh nghiệp</p> <p>3.3. Phân tích chính sách phân phối kết quả kinh doanh của doanh nghiệp</p>						3, CLO 4, CLO 6,		<p>học:</p> <p>+ Đọc trước giáo trình từ trang 161 đến trang 188</p> <p>+ Tra cứu, đọc trước tài liệu</p> <p>-Chuẩn bị bài tập phân tích hoạt động tài trợ của DN</p>
Bài 6	<p>-Chữa bài tập chương 3</p> <p>-CHƯƠNG 4 PHÂN TÍCH TIỀM LỰC TÀI CHÍNH CỦA DOANH NGHIỆP</p> <p>4.1 Phân tích tình hình và kết quả kinh doanh của doanh nghiệp</p>	1	2			5	CLO 1, CLO 2, CLO 3, CLO 4, CLO 5, CLO 6,	Phát vấn	<p>-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình</p> <p>- Chuẩn bị nội dung thảo luận và làm bài tập Chương 3</p> <p>Nội dung tự học:</p> <p>+ Đọc trước giáo trình từ trang 191 đến trang 208</p>
Bài 7	4.2 Phân tích mức độ tạo tiền và tình hình lưu chuyển tiền của doanh nghiệp	3				5	CLO 1, CLO 2, CLO 3,	Thuyết giảng, Phát vấn	<p>-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình</p> <p>-Nội dung tự</p>

	nghiệp 4.2.1 Phân tích khả năng tạo tiền của doanh nghiệp 4.2.2 Phân tích tình hình lưu chuyển tiền của doanh nghiệp						CLO 4, CLO 6,		học: + Đọc trước giáo trình từ trang 191 đến trang 208 + Tra cứu, đọc trước tài liệu - Chuẩn bị bài tập phân tích tình hình tài sản của doanh nghiệp
Bài 8	4.3 Phân tích tình hình công nợ và khả năng thanh toán của doanh nghiệp 4.3.1 Phân tích tình hình công nợ 4.3.2 Phân tích khả năng thanh toán của doanh nghiệp	3				5	CLO 1, CLO 2, CLO 3, CLO 4, CLO 6,	Thuyết giảng, Phát vấn	-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình -Nội dung tự học: + Đọc trước giáo trình từ trang 209 đến trang 222 + Tra cứu, đọc trước tài liệu - Chuẩn bị bài tập phân tích tình hình tài sản của doanh nghiệp
Bài 9	4.4 Phân tích hiệu suất sử dụng vốn của doanh nghiệp 4.4.1 Phân tích hiệu suất sử dụng vốn kinh	3				5	CLO 1, CLO 2, CLO 3, CLO 4,	Thuyết giảng, Phát vấn phương pháp lớp học đảo	-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình -Nội dung tự học: + Đọc trước

	<p>doanh</p> <p>4.4.2 Phân tích tốc độ luân chuyển vốn lưu động</p> <p>4.4.3 Phân tích tốc độ luân chuyển hàng tồn kho</p> <p>4.4.4 Phân tích tốc độ luân chuyển vốn thanh toán</p> <p>4.5 Phân tích khả năng sinh lời của doanh nghiệp</p> <p>4.5.1 Phân tích khả năng sinh lời kinh tế</p> <p>4.5.2 Phân tích khả năng sinh lời tài chính</p>						CLO 6,	ngược	<p>giáo trình chương 8 từ trang 222 đến trang 239</p> <p>+ Tra cứu, đọc trước tài liệu</p> <p>-Chuẩn bị bài tập phân tích tốc độ luân chuyển vốn lưu động</p> <p>+ Nghiên cứu và trả lời câu hỏi tự luận từ số 01 đến 08</p> <p>+ Làm bài tập Phân tích KNSL</p>
Bài 10	Chữa bài tập, chương 4		3			5	CLO 1, CLO 2, CLO 3, CLO 4, CLO 5, CLO 6,	Thuyết giảng, Phát vấn Tổ chức học tập theo nhóm	- Chuẩn bị nội dung thảo luận và làm bài tập Chương 4
Bài 11	THẢO LUẬN NHÓM THEO NỘI DUNG ĐÃ PHÂN			3		5	CLO 1, CLO 2,	Thuyết giảng, Phát vấn	Phân chia công việc cho các thành viên trong nhóm

	CÔNG						CLO 3, CLO 4, CLO 5, CLO 6,		Chuẩn bị nội dung thảo luận và trình bày tại lớp Chuẩn bị bài tập nhóm nộp giảng viên
Bài 12	<p>CHƯƠNG 5</p> <p>PHÂN TÍCH TÌNH HÌNH TĂNG TRƯỞNG VÀ DỰ BÁO TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP</p> <p>5.1 Phân tích tình hình tăng trưởng của doanh nghiệp</p> <p>5.1.1 Mục tiêu phân tích tăng trưởng</p> <p>5.1.2 Chỉ tiêu phân tích tăng trưởng</p> <p>5.1.3 Phương pháp phân tích tăng trưởng</p> <p>5.2 Phân tích đòn bẩy tài chính của doanh nghiệp</p> <p>5.2.1 Mục tiêu phân tích đòn bẩy</p> <p>5.2.2 Chỉ tiêu</p>	3				5	CLO 1, CLO 2, CLO 3, CLO 4, CLO 6,	Thuyết giảng, Phát vấn	<p>-Nghe giảng, trả lời câu hỏi, thuyết trình</p> <p>-Nội dung tự học:</p> <p>+ Đọc trước giáo trình từ trang 261 đến trang 270</p> <p>+ Tra cứu, đọc trước tài liệu</p> <p>-Chuẩn bị bài tập phân tích tình hình tăng trưởng của doanh nghiệp</p>

phân tích 5.2.3 Phương pháp phân tích 5.3 Dự báo tài chính doanh nghiệp 5.3.1 Mục tiêu dự báo tài chính doanh nghiệp 5.3.2 Phương pháp dự báo tài chính doanh nghiệp								
Tổng số tiết	25	6	4	1	60			
Tổng tiết chuẩn	25	6	2	1	60			

9. Cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy:

- Tên giảng đường:

- Danh mục trang thiết bị (bao gồm cả phương tiện công nghệ): máy chiếu, laptop, bút dạ viết bảng, phấn, bút chỉ slide.

10. Kiểm tra, đánh giá kết quả học tập:

10.1. Phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá:

10.1. Kiểm tra – đánh giá thường xuyên:

Kiểm tra – đánh giá thường xuyên và kiểm tra – đánh giá định kỳ.

10.2. Kiểm tra - đánh giá định kỳ

Hình thức đánh giá	Phần trăm	Yêu cầu chung, mục đích, cơ sở lý luận, minh chứng
1. Chuyên cần (kiểm tra đánh giá thường xuyên trên lớp: 01 điểm)	10%	<p>Yêu cầu chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> Sinh viên có mặt, tham gia đầy đủ 100% buổi học, giờ học. Sinh viên tích cực phát biểu. <p>Mục đích:</p> <ul style="list-style-type: none"> Đánh giá thái độ học tập: sự chăm chỉ, nghiêm túc, kỷ luật, sự hào hứng, say mê học tập.

<p>2. Viết bài theo chủ đề (kiểm tra định kỳ: 1 bài)</p>	<p>10 %</p>	<p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Sinh viên làm việc độc lập. • Sinh viên sẽ viết các bài theo các chủ đề đã học (khoảng 3-4 chủ đề). Điểm của sinh viên sẽ được đánh giá là điểm trung bình cộng của các bài viết. <p>Mục đích:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Giúp sinh viên hệ thống lại kiến thức, phát triển kỹ năng phân tích, kỹ năng trình bày vấn đề bằng văn bản, kỹ năng lập luận.
<p>3. Kiểm tra giữa kỳ (trắc nghiệm, tự luận, vấn đáp)</p>	<p>20%</p>	<p>Yêu cầu:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Sinh viên thực hiện bài kiểm tra trong khoảng thời gian nhất định. <p>Mục đích:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Ghi nhớ kiến thức đã học. • Có biện pháp cải tiến phương pháp học tập để đạt kết quả tốt hơn vào cuối kỳ.
<p>4. Thi hết học phần ((trắc nghiệm, tự luận, vấn đáp)</p>	<p>60%</p>	<p>Yêu cầu chung:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Sinh viên nghiên cứu kỹ các mục tiêu của bài tập cần đạt. • Đọc, ghi nhớ tài liệu để có cơ sở lý thuyết cho bài tập phân tích tình huống. <p>Mục đích:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Khuyến khích sinh viên chủ động tìm tòi, nghiên cứu. • Tăng cường khả năng quan sát, tư duy và lập luận logic và phê phán.

10.2. Miêu tả chi tiết các bài tập và bộ tiêu chí đánh giá:

Tiêu chí đánh giá (Rubrics định tính cho bài thi hết học phần tự luận)

Mức chất lượng	Điểm	Mô tả mức chất lượng	Ghi chú
<p>Xuất sắc</p>	<p>9-10</p>	<p>Nội dung đầy đủ, trả lời đúng 100% câu hỏi. Có phân tích mở rộng (phân tích đúng hướng và đủ ý). Trình bày rõ ràng, diễn đạt ngắn gọn, xúc tích, logic. Không có lỗi về thuật ngữ chuyên môn. Không có lỗi chính tả.</p>	
<p>Khá – Giỏi</p>	<p>7-8</p>	<p>Trả lời đúng 70-80% câu hỏi. Có mở rộng, phân tích đúng hướng nhưng chưa đủ ý. Trình bày rõ ràng, diễn đạt logic. Còn lỗi chính tả.</p>	

Trung bình	5-6	Trả lời đúng 50-60% câu hỏi. Không phân tích. Trình bày không rõ ý, chưa logic. Còn lỗi chính tả.	
Yếu	3-4	Trả lời sai, lạc đề, hoặc phần trả lời đúng dưới mức 50% câu hỏi. Không làm hết câu hỏi, bỏ nội dung hơn 50%. Không hiểu câu hỏi. Mắc nhiều lỗi về thuật ngữ chuyên môn (5-6 lỗi). Nhiều lỗi chính tả.	
Kém	0-2	Trả lời sai, lạc đề, phần trả lời đúng dưới mức 20%. Không làm hết câu hỏi, bỏ đến 80% nội dung. Không hiểu câu hỏi. Không hiểu các thuật ngữ chuyên môn cơ bản, mắc nhiều lỗi về thuật ngữ chuyên môn (trên 6 lỗi). Diễn đạt không rõ ý. Nhiều lỗi chính tả.	

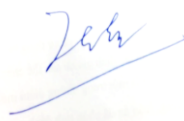
Hà Nội, ngày 10 tháng 11 năm 2019

Trưởng khoa



PGS. TS. Nguyễn Thị Liên

Trưởng bộ môn



TS. Bạch Đức Hiền

Người soạn đề cương



ThS Vũ Văn Quyền